**TEST 13**

***Ex1 Sắp xếp chữ cái thành từ đúng.***

 1/ pnelic => …………. 4 / ssclaoomr => …….……

 2/ eethr => ………….. 5 / terafnnoo => ………….

 3/ omerth=> ………….

***Ex2: Tìm từ khác loại***

1.bye hi hello good morning

2.my his she your

3.brother sister teacher mother

4.ruler board notebook classroom

5.am see is are

***Ex3.Hoàn thành câu với các từ trong khung đã cho***

|  |
| --- |
|  isn’t her is Be friend |

1. ……… quiet , please ! 2. What is ......... name ?

3. Good bye !..............you later. 4. Is your eraser big ? – No,it …....

5. That is my ……….. , Huynh .

***Ex4. Hãy nối câu ở cột A với câu phù hợp ở cột B***

 A B

1. Hello ,Trung a.His name is Tuan.

2. What's his name? b.Yes, it is .

3. May I go out ? c.That’s my mum .

 4. Who ‘s that ? d.Hi . Duc .

5. Is your school bag new? e.Sure .

***Ex5. Sắp xếp các từ xáo trộn thành câu***

1. grand dad / my / That / is…………………..…………………………………….

2. to /meet / Nice / too / , / you /................................................................................

3. are / How /Loan / , / ? /you /……………………………………………………..

4. is / name / ? /What / its /……….. ……………………………………………….

5.Sao Mai / is / It / school/./….…….........................................................................

***Ex6. Tìm và sửa lỗi sai***

1.That is Binh .She is my brother. ………………..

2.Is This your sister . ………………..

3.Who is that ? – That my friend , Nga. ………………..

4.Close you book , please . ………………..

5.This is my library school . ………………..

**The end**